

Bản án số: 40/2020/HSST  
Ngày 09-9-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ-TỈNH PHÚ THỌ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hán Hường

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Phan Thị Ánh Duyên  
2. Ông Đinh Quốc Phong

***- Th ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Hải - Th ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Liên Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo: Nguyễn Hữu V, sinh năm 1981, tại huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

Nơi cư trú: Khu T, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hoá lớp 09/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Hữu T (đã chết); con bà Đinh Thị Q, sinh năm 1959; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1982 và 03 người con; con lớn nhất sinh năm 2008; con nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền sự: Không. Tiền án: Không. Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

(Tại danh chỉ bản số 162 do Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ lập ngày 29/4/2020).

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; hiện nay đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 07/8/2020; hiện nay đang tại ngoại tại xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/12/2019, tại đôi T thuộc khu 10, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Công an huyện Cẩm Khê phối hợp cùng công an xã T bắt quả tang Hoàng Quang V, Trần Văn C, Hoàng Đức T; Nguyễn Kim Tr; Trần Văn D; Nguyễn Văn H; Nguyễn Văn V; Nguyễn Tiến Th, Hoàng Bá T1 đều ở xã T; Nguyễn Quang T2 ở xã P, huyện C; Trần Văn T3; Trần Văn T4; Đặng Văn L; Nguyễn Huy T5 và Nguyễn Hữu V đều ở xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ có hành vi đánh bạc; hình thức xóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền.

Quá trình Công an bắt giữ, Nguyễn Tiến Th, Hoàng Bá T1 và Nguyễn Hữu V đã bỏ chạy.

Vật chứng thu giữ: Tại chiếu bạc có 01 bạc nhựa một mặt màu xanh, một mặt màu cam, 01 bát xứ, 04 quân bài hình tròn được cất từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 kéo bằng kim loại và số tiền 9.570.000đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Tạm giữ trên người Hoàng Quang V số tiền 1.000.000đồng;

Tạm giữ trên người Trần Văn C 01 ví giả da màu nâu, bên trong có 4.000.000đồng.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định tạm giữ đối với Hoàng Quang V; Trần Văn C; Trần Văn T3; Trần Văn T4 và Đặng Văn L.

Tại có quan điều tra, Hoàng Quang V tự nguyện giao 01 điện thoại di động, bên trong có 01 sim điện thoại; Trần Văn T3 tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động, bên trong có 01 sim điện thoại và Đặng Văn L tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động.

Quá trình điều tra vụ án, Nguyễn Văn V; Hoàng Đức T; Nguyễn Kim Tr; Nguyễn Huy T5; Trần Văn D; Nguyễn Văn H và Nguyễn Quang T2 đã đến Công an huyện Cẩm Khê đầu thú.

Kết quả điều tra đã xác định được V thu được số tiền hồ là 1.200.000đồng. Số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc bị khởi tố đưa ra xét xử là 14.050.000đồng. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HS-ST ngày 24/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã xét xử đối với 12 bị cáo.

Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã khởi tố bị can đối với Nguyễn Tiến Th; Hoàng Bá T1 và Nguyễn Hữu V. Quá trình điều tra, Cơ quan

điều tra đã triệu tập Th, T1 và V; tuy nhiên, các đối tượng này đã bỏ trốn tại địa phương, không biết ở đâu.

Ngày 25/4/2020, cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định truy nã đối với Nguyễn Tiến Th, Hoàng Bá T1 và Nguyễn Hữu V.

Ngày 27/4/2020, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Th, T1 và V.

Ngày 29/4/2020, Nguyễn Hữu V đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đầu thú và tự nguyện giao nộp số tiền 710.000đồng là số tiền bị cáo mang theo khi bỏ trốn.

*Quá trình điều tra đã xác định được như sau:*

Buổi trưa ngày 20/12/2019, Hoàng Quang V sử dụng điện thoại di động gọi điện cho Nguyễn Quang T2, Trần Văn T3; Nguyễn Tiến Th, Trần Văn D; Đặng Văn L và Hoàng Bá T1 gọi điện thoại cho Hoàng Quang V; qua điện thoại V rủ những người trên vào buổi chiều cùng ngày đến khu đồi Tướng Quân; thuộc khu 10, xã T để đánh bạc, tất cả đều đồng ý. Lúc này, Đặng Văn L đang đi cùng Trần Văn T4, Nguyễn Hữu V; còn Hoàng Bá T1 đang ở gần Hoàng Đức T nên L rủ T4 và V; T1 rủ T đi lên đồi Tướng Quân để đánh bạc. Sau đó V lấy 01 bạt nhựa một mặt màu xanh, một mặt màu cam; 01 bát sứ; 01 đĩa sứ và 01 chiếc kéo bằng kim loại mang lên đồi Tướng Quân để các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Trên đường đi qua nhà Trần Văn C, V gặp C nên rủ C lên đồi Tướng Quân để cùng đánh bạc. Còn Nguyễn Văn H và Nguyễn Kim Tr cùng đi lên đồi chơi thì gặp những người trên thì cùng tham gia đánh bạc.

Sau khi lên đồi, V để bạt xuống đất, các đối tượng cùng trải bạt ra đất, T2 là người dùng kéo cắt 04 quân bài hình tròn từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng; các đối tượng thống nhất đánh bạc hình thức xóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền, mỗi ván cược thấp nhất 100.000 đồng. V yêu cầu mỗi người tham gia đánh bạc phải nộp cho Hoàng Quang V số tiền 200.000đồng, tiền hồ thuê địa điểm đánh bạc và tất cả mọi người đều đồng ý.

Trong đó, Hoàng Quang V thu được số tiền hồ là 1.200.000đồng. Số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 14.550.000đồng.

Trong đó: T có 5.000.000đồng; C có 5.000.000đồng, lấy ra 1.000.000đồng sử dụng vào đánh bạc; C lấy ra 200.000đồng trả tiền hồ, còn lại 800.000đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc; số tiền 4.000.000đồng C không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

T3 có 3.000.000đồng, T3 nộp cho V 200.000đồng; số tiền còn lại 2.800.000đồng T3 sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

Tr có 1.000.000đồng; V có 800.000đồng, V lấy ra 200.000đồng nộp tiền hồ cho V, số tiền còn lại 600.000đồng V sử dụng vào mục đích đánh bạc.

D có 500.000đồng; T4 có 1.000.000đồng;

L có 1.000.000đồng;

T2 có 450.000đồng; H có 600.000đồng, H lấy 100.000đồng nộp tiền hồ cho V, còn 500.000đồng H sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Nguyễn Hữu V có 500.000đồng sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc.

Các đối tượng cùng nhau đánh bạc đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị cơ quan Công an huyện Cẩm Khê phát hiện bắt qua tang như đã nêu trên.

Trong quá trình kiểm tra thì Nguyễn Hữu V đã cầm theo 710.000đồng bỏ trốn, đến ngày 29/4/2020, Nguyễn Hữu V đã đến Công an huyện Cẩm Khê đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân ngày 20/12/2020 như đã nêu trên và giao nộp số tiền 710.000đồng V đã mang theo khi V bỏ trốn.

Cáo trạng số 37/CT-VKSCK-HS ngày 28 tháng 7 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu V về tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu V phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu V từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ và khấu trừ thu nhập mức 5% thu nhập/tháng trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt đối với bị cáo.

*Hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Xử lý vật chứng:*

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu số tiền 710.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

*Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T5 hành tố tụng, người T5 hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T5 hành tố tụng, người T5 hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. *Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:*

Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như sau: Buổi trưa ngày 20/12/2019, tại đồi Tượng Quân; ở khu 10, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ; các đối tượng Hoàng Quang V; Nguyễn Quang T2; Trần Văn T4, Trần Văn T3, Nguyễn Văn H, Trần Văn D; Nguyễn Huy T5; Trần Kim Tr; Hoàng Đức T; Trần Văn C; Đặng Văn L và Nguyễn Văn V; Nguyễn Hữu V; Nguyễn Tiến Th và Hoàng Bá T1 đánh bạc, dưới hình thức sóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền. Trong đó, Hoàng Quang V là người khởi xướng gọi điện rủ một số bị cáo đánh bạc và chuẩn bị bạc nhựa, bát sứ, đĩa sứ cho các bị cáo đánh bạc để thu tiền hồ; sau đó V cùng các bị cáo trên cùng nhau đánh bạc liên tục đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ kiểm tra bắt giữ.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc đã bị điều tra, xét xử là 14.050.000đồng; đủ định lượng để truy tố về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Ngoài số tiền đã bị truy tố xét xử đối với các bị cáo khác thì đã làm rõ bị cáo Nguyễn Hữu V sử dụng số tiền 500.000đồng vào mục đích đánh bạc.

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” là có căn cứ chấp nhận.

Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự: “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi

*phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải T2 không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”.*

*[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm Tr của hành vi phạm tội:*

Bị cáo thực hiện lỗi cố ý; tính chất của hành vi phạm tội ít nghiêm Tr; nhưng bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, nên hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm.

*[4]. Về các T1 tiết tăng nặng, T1 tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:*

*4.1 T1 tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo thành khẩn khai báo giúp việc điều tra được thuận lợi và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm Tr; nên bị cáo được hưởng hai T1 tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Sau khi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn, đến ngày 29/4/2020, bị cáo đã nhận ra hành vi phạm tội của mình và ra đầu thú, nên hành vi đầu thú còn được coi là T1 tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

*4.2. T1 tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu T1 tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*4.4. Nhân thân bị cáo:* Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt.

*Căn cứ tính chất hành vi phạm tội; T1 tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:* Chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Hữu V cũng đủ trừng trị, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa trong xã hội.

*[5]. Về hình phạt bổ sung:*

Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự còn quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000đồng”.

Bị cáo V bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

*[6]. Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:*

Số tiền bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 500.000đồng. Tại thời điểm bị cáo bỏ trốn đã mang theo số tiền 710.000đồng. Số tiền 500.000đồng là tiền bị cáo Nguyễn Hữu V sử dụng vào mục đích đánh bạc, còn số tiền 210.000 là tiền thu lời do phạm tội mà có nên phải tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

*[7]. Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu V phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu V số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng chẵn).

3. *Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu số tiền 710.000đ (Bảy trăm mười nghìn đồng chẵn) để nộp ngân sách nhà nước.

(Theo biên giao vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ngày 05/8/2020).

4. *Về án phí:*

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu V phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS+VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hán Hưởng**